

Số: 158 /BC-HĐQT/VTS

Vũng Tàu, ngày 12 tháng 3 năm 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Năm báo cáo : 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CP DỊCH VỤ VÀ VẬN TẢI BIỂN VŨNG TÀU**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500102608
- Vốn điều lệ: 164,237,820,000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164,237,820,000 đồng
- Địa chỉ: Số 01 Thống Nhất, phường 1, Tp. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 02543.385 2185 / 385 9003
- Số fax: 02543.385 8919
- Website: www.vungtauship.com
- Mã cổ phiếu (nếu có): Không có

* Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu (Công ty) tiền thân là Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu – tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ngày 19 tháng 01 năm 2012, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ra Quyết định số 145/QĐ-UBND về phê duyệt phương án chuyển Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu thành Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu.

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty có thể tóm tắt như sau:

Nhận thấy tiềm năng phát triển vận tải biển, dịch vụ hàng hải, cảng biển của Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo trước đây, nay là tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tháng 02/1990, UBND Đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo đã quyết định thành lập mới Công ty Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. Công ty được thành lập trong bối cảnh nền kinh tế của đất nước gặp rất nhiều khó khăn, tình hình phá sản của các hợp tác xã tin dụng tràn lan nên ngân sách nhà nước không đầu tư vốn cho Công ty, mà chỉ có thể cho Công ty vay 50 triệu đồng.

Thời gian đầu hoạt động, Công ty gặp rất nhiều khó khăn: “không vốn, không thị trường, không cơ sở vật chất và phương tiện hoạt động kinh doanh”. lực lượng lao động chỉ có 10 người, không được trả lương. Trong 5 tháng đầu kể từ khi thành lập, Công ty hầu như không hoạt động kinh doanh

Đến tháng 7/1990 Công ty triển khai dịch vụ đưa đón thuyền viên vào bờ để tham quan du lịch trong thời gian tàu neo tại khu vực Vũng Tàu, chờ vào Cảng Sài Gòn, với cách làm lấy ngắn nuôi dài như vậy, dần dần Công ty tìm được hướng đi để phát triển. Đến cuối năm 1990, Công ty đã có lãi và nộp ngân sách nhà nước.

Đầu năm 1991, Công ty mở rộng chức năng cung ứng tàu biển và nhận thêm tài sản cố định là khách sạn Quốc tế và 2 sà lan chờ dầu, nước từ Công ty Cung ứng Tàu biển Vũng Tàu. Từ đây Công ty nỗ lực, tập trung khai thác mảng dịch vụ hàng hải và bước đầu đã thu được kết quả khả quan.

Đến tháng 9/1991, Công ty dùng vốn tự tích lũy để mua tàu “Vung Tau 90” trị giá 360.000 USD, với đà phát triển đó, năm 1993 và 1994 Công ty đã mua được thêm 2 con tàu “Vung Tau 92” và “Vung Tau 94”, mở ra hướng khai thác trên thị trường vận tải biển tuyến nước ngoài (Đông Nam Á, Hồng Kông, Nhật Bản). Trong năm 1994, Công ty bổ sung chức năng kinh doanh giao nhận hàng hóa xuất nhập khẩu và làm đại diện cho Công ty CFS Hồng Kông tại Việt Nam

Năm 1995, Công ty đăng ký kinh doanh dịch vụ hoa tiêu hàng hải và được Bộ Giao Thông - Vận Tải giao đảm trách tuyến luồng hoa tiêu trên sông Thị Vải, Sông Dinh và quá cảnh Campuchia qua luồng sông Tiền.

Tháng 11/2012, Công ty chuyển sang mô hình hoạt động cổ phần và tiếp tục ổn định hoạt động kinh doanh trên các lĩnh vực đăng ký kinh doanh cho đến nay.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 3500102608 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 05/01/2012, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 01/12/2016, các ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty như sau:

- Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương;
- Vận tải hàng hóa đường thủy và nội địa;
- Vận tải hàng hóa đường bộ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Cung ứng và quản lý nguồn lao động;
- Bốc xếp hàng hóa; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Kinh doanh bất động sản;...

- Địa bàn kinh doanh: Địa bàn hoạt động kinh doanh chính là Hoạt động đại lý hàng hải và Hoạt động cho thuê tàu dịch vụ phục vụ dầu khí và đưa đón thuyền viên khu vực biển Vũng Tàu.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị: Mô hình tổ chức đối với các đơn vị trực thuộc của công ty theo mô hình công ty – các xí nghiệp, chi nhánh. Việc chỉ đạo trực tuyến từ Ban Tổng Giám đốc đến các đơn vị trực thuộc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm 04 phòng chuyên môn nghiệp vụ, 02 xí nghiệp trực thuộc và 01 Chi nhánh. Lao động sử dụng bình quân năm 2017 là 197 người, trong đó: trình độ đại học và trên đại học chiếm 60%.
- Các công ty liên doanh: Công ty TNHH Cảng Quốc tế Thị vải

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:
 - + Chuyên nghiệp, uy tín, có thương hiệu.
 - + Bảo toàn vốn và phát triển vốn, hiệu quả kinh doanh.
 - + Đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động.
 - + Đưa Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu về các lĩnh vực cung ứng dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ hàng hải, dịch vụ logistics, hướng tới sự bền vững và phát triển lâu dài.
- Chiến lược phát triển trung hạn: Công ty tập trung nguồn lực vào thực hiện nhiệm vụ cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, duy trì ổn định mảng kinh doanh đang là thế mạnh của công ty như dịch vụ đại lý hàng hải cho Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam), cung ứng nhân lực bốc xếp cho Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long, kinh doanh Cửa hàng miễn thuế.
- Chiến lược phát triển dài hạn: Đưa Công ty trở thành doanh nghiệp hàng đầu về các lĩnh vực cung ứng dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ hàng hải, dịch vụ logistics, hướng tới sự bền vững và phát triển lâu dài.
- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:
 - + Đảm bảo thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.
 - + Tham gia tích cực các công tác xã hội từ thiện.

5. Các rủi ro

- Rủi ro về kinh tế: Hoạt động kinh doanh của Công ty sẽ chịu ảnh hưởng trực tiếp bởi những rủi ro kinh tế vì doanh thu của Công ty sẽ phụ thuộc mức độ tăng trưởng của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới;
- Rủi ro về pháp luật: Sự không ổn định của hệ thống pháp luật Việt Nam, trong đó có pháp luật liên quan đến kinh doanh các lĩnh vực trong ngành dịch vụ, thương mại sẽ tác động đến tình hình hoạt động của Công ty;
- Rủi ro kinh doanh: Hiện nay, tình hình vận tải biển, dịch vụ vận tải biển trên thế giới nói chung và tại Việt Nam nói riêng đang gặp nhiều khó khăn, không chỉ vì áp lực giá cước mà còn bởi sự biến động không ngừng của thị trường nhiên liệu, điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Ngoài ra, hoạt động của Công ty còn chịu ảnh hưởng bởi một số rủi ro hệ thống như: rủi ro thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, rủi ro biến động chính trị, xã hội, ... Đây là các rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Dịch vụ hoa tiêu hàng hải

Thực hiện Quyết định số 813/QĐ-CHVN ngày 01/10/2012 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam về giao tuyến dẫn tàu cho Công ty CP Dịch vụ và Vận tải biển Vũng Tàu. Công ty đang đảm nhận nhiệm vụ hoa tiêu hàng hải các tuyến dẫn tàu: tuyến sông Dinh, sông Thị Vải, tàu thuyền quá cảnh lãnh thổ Việt Nam trên sông Tiền từ cửa tiêu đến Vĩnh Xương, tuyến dẫn tàu Côn Đảo.

Trong năm 2017, Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu của Công ty đã dẫn an toàn 11.177 lượt tàu, tăng 6,4% (11.177/10.500) so với kế hoạch, tăng 0,6% so với năm 2016 (11.177/11.106 lượt tàu).

1.2. Hoạt động cung ứng dịch vụ đại lý hàng hải, dịch vụ logistics và các hoạt động khác

Doanh thu từ cung cấp dịch vụ đại lý tàu biển, đại lý giao nhận hàng hóa XNK và môi giới vận chuyển hàng hóa bằng tàu biển tại Chi nhánh Hồ Chí Minh trong năm 2017 đạt 8 tỷ đồng, đạt 163,2% so với năm 2016 (8 tỷ / 4,9 tỷ).

Doanh thu từ Cửa hàng Miễn thuế trong năm 2017 đạt 4,2 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2016 (4,2 tỷ / 3,3 tỷ).

Doanh thu từ các hoạt động khác (cho thuê cano, chuyên gia hàng hải, cho thuê mặt bằng, doanh thu tài chính, thu nhập khác...) trong năm 2017 đạt 7,4 tỷ đồng, đạt 79,6% so với năm 2016 (7,4 tỷ / 9,3 tỷ).

1.3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017

Trước những khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và trong nước nói chung, của Công ty nói riêng, Ban Lãnh đạo và tập thể người lao động Công ty đã nỗ lực làm việc để giữ vững và đạt hiệu quả cao nhất với mảng kinh doanh chính là dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Ngoài ra, Công ty tăng cường khai thác thêm các mảng dịch vụ kinh doanh ngoài như nạo vét luồng, kinh doanh cửa hàng miễn thuế, dịch vụ ca nô đẹp luồng... tăng thêm doanh thu và tạo việc làm cho người lao động. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2017 như sau:

Bảng 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	KH năm 2017	Kết quả T.hiện năm 2016	Kết quả T.hiện năm 2017	Tỷ lệ (%)	
					Thực hiện năm 2017 so với KH năm 2017	T.hiện năm 2017 so với năm 2016
1	Tổng số vốn	164.238	164.238	164.238	100%	100%
2	Tổng doanh thu và thu nhập	175.000	89.777	172.328	98,5%	192%
3	Tổng Chi phí	89.000	77.514	102.703	115,4%	132,5%
4	Lợi nhuận trước thuế	86.000	12.263	67.625	78,6%	551,5%
5	Lợi nhuận sau thuế	68.800	9.824	54.093	78,6%	550,6%

6	LNST/Doanh thu		10,94%	31,39%		
7	Thu nhập bình quân (tr.đồng/người/tháng)		19	29,3		
8	Nộp NSNN	14.105	160.213	24.168		

Từ ngày 1 tháng 1 năm 2017 thực hiện theo quyết định 3946/QĐ-BGTVT ngày 09/12/2016 “V/v Ban hành khung giá dịch vụ hoa tiêu và dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo tại cảng biển Việt Nam” thay đổi cơ chế từ phí DVCI HT HH chuyển sang giá DV HTHH, theo đó doanh thu DV HTHH chiếm trên 87% tổng doanh thu toàn Công ty.

Doanh thu năm 2017 toàn Công ty đạt 170,328 tỷ đồng, đạt 98,5% so với kế hoạch và đạt 192%, so với cùng kỳ năm 2016;

Lợi nhuận trước thuế của Công ty năm 2017 đạt 67,625 tỷ đồng, đạt 551,5% so với thực hiện cùng kỳ năm 2016.

Việc thanh toán chi trả tiền lương, tiền thưởng cho người lao động đúng kỳ hạn, thu nhập người lao động được ổn định, thu nhập bình quân đầu người toàn công ty năm 2017 là 29,3 triệu đồng/người/tháng, tăng 54% so với năm 2016.

2. Tổ chức và nhân sự Ban điều hành

2.1. Hội đồng Quản trị năm 2017

Ông Nguyễn Khắc Du	Chủ tịch HĐQT	Kỹ sư điều khiển tàu biển	Đại diện vốn Nhà nước: 69,17% Sở hữu 0,35% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 0,35%)
Bà Lê Ngọc Mai Thảo	TV HĐQT	Cử nhân kinh tế	Đại diện vốn Nhà nước: 10%
Ông Nguyễn Đình Long	TV HĐQT	Kỹ sư điều khiển tàu biển	
Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh	TV HĐQT	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm ngày 5/6/2017 theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 283/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 5/6/2017.
Ông Lê Văn Long	TV HĐQT	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	Miễn nhiệm ngày 5/6/2017 theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 283/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 5/6/2017.

Ông Đậu Xuân Vinh	TV HĐQT	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	Bầu bổ sung TV HĐQT theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 283/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 5/6/2017.
Ông Phạm Hồng Phong	TV HĐQT	Kỹ sư điều khiển tàu biển	Bầu bổ sung TV HĐQT theo NQ ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 số 283/NQ-ĐHĐCĐ/VTS ngày 5/6/2017. Sở hữu 7,67% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 7,67%)

2.2. Ban Tổng Giám đốc

Ông Nguyễn Khắc Du	Tổng Giám đốc	Kỹ sư điều khiển tàu biển	Đại diện vốn Nhà nước: 69.17% Sở hữu 0,35% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 0,35%)
Bà Lê Ngọc Mai Thảo	Phó TGD	Cử nhân kinh tế	Đại diện vốn Nhà nước: 10%
Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh	Phó TGD	Cử nhân kinh tế	Miễn nhiệm Phó TGD từ ngày 9/6/2017 theo Quyết định số 301/QĐ-HĐQT/VTS ngày 8/6/2017 của Hội đồng quản trị Công ty.
Ông Nguyễn Đình Long	Phó TGD	Kỹ sư điều khiển tàu biển	Bổ nhiệm Phó TGD từ ngày 9/6/2017 theo Quyết định số 300/QĐ-HĐQT/VTS ngày 8/6/2017 của Hội đồng quản trị Công ty.

2.3. Ban Kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Nhân	Trưởng BKS	Cử nhân kinh tế	Sở hữu 0,0067% cổ phần có quyền biểu quyết (vốn cá nhân: 0,0067%)
--------------------	------------	-----------------	---

Bà Trịnh Ngọc Thảo	Thành viên	Trung cấp kế toán	
Bà Bùi Minh Thảo	Thành viên	Cử nhân kinh tế	

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Thực hiện chỉ đạo của Thường trực tỉnh ủy tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu tại Thông báo số 832-TB/TU ngày 4/8/2017, VungtauShip tiếp tục triển khai dự án liên doanh cảng quốc tế Thị Vải. Ngày 1/9/2017, VungtauShip đã hoàn thành việc góp vốn bổ sung giai đoạn I của dự án tương đương 79 tỷ đồng, nâng giá trị góp vốn lên 166,4 tỷ đồng, giữ tỷ lệ góp vốn trong liên doanh cảng quốc tế Thị Vải là 25,6% vốn điều lệ.

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Đvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	257.516.751.718	249.004.857.400	- 3%
2	Doanh thu thuần	Đồng	85.631.861.732	167.225.967.915	+ 95%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Đồng	12.182.727.394	67.540.073.458	+ 454%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	80.792.899	85.005.068	+ 5%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	12.263.520.293	67.625.078.526	+ 451%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	9.824.978.105	54.092.947.489	+ 451%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ Vốn điều lệ	%	4%		

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
I.	<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn	2.60	2.24	
2	Hệ số thanh toán nhanh $\frac{\text{Tài sản ngắn hạn} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$	2.57	1.96	
II	<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
1	Hệ số nợ / Tổng tài sản	0.23	0.10	
2	Hệ số nợ / vốn chủ sở hữu	0.29	0.11	

III	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
1	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/hàng tồn kho BQ	3.56	0.69	
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0.33	0.67	
IV	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
1	Hệ số lợi nhuận sau thuế /doanh thu thuần	0.15	0.32	
2	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	0.05	0.24	
3	Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	0.04	0.22	
4	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ doanh thu thuần	0.14	0.40	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần: Tổng số cổ phần 16.423.782 cổ phần phổ thông đang lưu hành.

Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)	Số cổ đông (người)
Tổng vốn chủ sở hữu:	16.423.782	100	
- Cổ đông sáng lập			
- Năm giữ trên 5% cổ phần có quyền biểu quyết	15.263.422	92,93	04
- Năm giữ từ 1% đến 5% cổ phần có quyền biểu quyết	1.072.160	6,53	02
- Cổ đông năm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết	88.200	0,54	07
Trong đó:			
- Nhà nước:	13.002.560	79,17	02
- Người nước ngoài:	0	0	0

* Cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty VungtauShip là đơn vị hoạt động đa ngành, tập trung vào các mảng dịch vụ hỗ trợ liên quan đến vận tải như dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dịch vụ logistics, đại lý tàu biển, kinh doanh cửa hàng miễn thuế... Trong đó, hoạt động chính là cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, chiếm hơn 80% tổng doanh số hoạt động. Năm 2017, Công ty thực hiện chuyển từ phí hoa tiêu sang giá dịch vụ hoa tiêu theo Thông báo số 42/TB-BTC ngày 19/01/2017 của Bộ Tài chính; Công ty đã chủ động triển khai đồng loạt các biện pháp để ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh tại tất cả các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc Công ty; tăng cường đầu tư vào các lĩnh vực mũi nhọn của Công ty như dịch vụ hoa tiêu, dịch vụ hàng hải và logistics. Trước những khó khăn chung của nền kinh tế thế giới và trong nước nói chung, của Công ty nói riêng, năm 2017 ban Lãnh đạo và tập thể người lao động Công ty đã nỗ lực làm việc để giữ vững và đạt hiệu quả cao nhất với mảng kinh doanh chính là dịch vụ hoa tiêu hàng hải. Ngoài ra, Công ty tăng cường khai thác thêm các mảng dịch vụ kinh doanh ngoài như nạo vét luồng, kinh doanh cửa hàng miễn thuế, dịch vụ ca nô đẹp luồng... tăng thêm doanh thu và tạo việc làm cho người lao động.

2. Tình hình tài chính

- Việc quản lý nợ phải thu, nợ phải trả: Công ty thực hiện đúng theo quy định pháp luật và của Công ty.
- Tình hình quản lý sử dụng và bảo toàn vốn góp của Nhà nước: Công ty sử dụng vốn góp của Nhà nước đúng mục đích, bảo toàn được phần vốn góp.
- Tình hình thực hiện các khoản thu: Công ty thực hiện tốt theo đúng quy định của pháp luật.
- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với Ngân sách Nhà nước: Công ty thu đúng, thu đủ và nộp kịp thời các khoản thu nộp ngân sách theo quy định của pháp luật.

IV. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng Quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2017, công tác lãnh đạo điều hành sản xuất kinh doanh cơ bản đã đáp ứng yêu cầu đề ra; hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch quan trọng như doanh thu, lợi nhuận, thu nhập người lao động. Công tác dẫn tàu đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải. Ngoài ra, năm 2017, Công ty đã hoàn thành những nhiệm vụ quan trọng khác như:

- Duy trì chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng cho lĩnh vực hoạt động cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải phù hợp với tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015;
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 vào ngày 5/6/2017.

Ngoài nhiệm vụ chính là sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến các hoạt động khác phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả. Cụ thể:

- Đội phương tiện được tiến hành sửa chữa theo đúng định kỳ, đảm bảo chất lượng, góp phần nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công ích hoa tiêu hàng hải cũng như dịch vụ ca nô đưa đón khách hàng, đẹp luồng... đáp ứng kịp thời yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, tăng thu nhập cho công ty.

- Công ty luôn quan tâm, chăm lo đời sống người lao động: Tổ chức các hoạt động thể thao, vui chơi, giải trí như bóng đá, tennis, thường xuyên tổ chức các giải đấu giao lưu nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó giữa các cá nhân, đơn vị, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ CBCNV Công ty theo quy định...

- Công tác đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh lao động: Công tác an toàn lao động đã thực hiện nghiêm túc và không ngừng cải thiện điều kiện lao động, không có tai nạn hoặc sự cố cháy nổ, bảo đảm an toàn tài sản và con người trong quá trình sản xuất kinh doanh. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động theo quy định, tổ chức tập huấn công tác PCCC – ATLD cho toàn công ty.

- Thực hiện Quy chế dân chủ: Công ty đã thực hiện đúng Quy chế dân chủ tại doanh nghiệp để phát huy trí tuệ và tinh thần làm chủ của tập thể CBCNV trong mọi hoạt động của doanh nghiệp

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị luôn tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo đối với Ban Tổng giám đốc, các đơn vị phòng ban chức năng thông qua các Quy chế, Quy trình phối hợp thực hiện đã được ban hành nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện theo đúng các quy chế quy định của pháp luật và nghị quyết của Hội đồng quản trị. Đối với các vấn đề lớn cần có sự phê chuẩn, quyết định của Hội đồng quản trị hoặc ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị đều được Hội đồng quản trị xem xét và có Nghị quyết phê chuẩn trước khi giao cho Tổng Giám đốc ký và triển khai thực hiện.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.1 Mục tiêu:

Tiếp tục phát huy thắng lợi về sản xuất kinh doanh năm 2017, chủ động nghiên cứu mở rộng lĩnh vực dịch vụ và nâng cao chất lượng dịch vụ, tạo thế ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, tiến tới mục tiêu xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững. Công ty thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Ngân sách Nhà nước; Sử dụng vốn có hiệu quả, bảo toàn và không ngừng phát triển vốn Nhà nước tại Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn lao động, an toàn an ninh hàng hải; đảm bảo đủ việc làm, nâng cao thu nhập, thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động.

3.2 Kế hoạch công tác năm 2018:

Trong năm 2018, Công ty tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính sau:

- Đóng mới 01 ca nô cao tốc vỏ hợp kim nhôm, phục vụ cho việc đưa, đón hoa tiêu.

- Lập phương án xây mới trụ sở làm việc của công ty về Xí nghiệp Hoa tiêu Vũng Tàu tại địa điểm 88 Hạ Long, TP. Vũng Tàu.

- Xí nghiệp Hoa tiêu hoàn thành tốt việc cung ứng dịch vụ hoa tiêu hàng hải, dẫn dắt tàu ra vào cảng an toàn, đảm bảo an toàn an ninh hàng hải. Xây dựng kế hoạch đào tạo hoa tiêu trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Giữ vững và mở rộng thị phần đối với các dịch vụ đang thực hiện cho các khách hàng truyền thống; đồng thời tích cực tìm kiếm khách hàng mới để mở rộng thị trường cho các hoạt động dịch vụ đại lý hàng hải, chuyên gia hàng hải, nạo vét luồng, dịch vụ logistics và các dịch vụ khác.

- Mở rộng cung ứng hàng hóa cho thuyền viên và tàu nước ngoài thông qua việc kinh doanh cửa hàng miễn thuế.

- Tiếp tục đầu tư Liên doanh Cảng quốc tế Thị Vải.

V. Báo cáo tài chính

(Kèm Báo cáo tài chính đã được kiểm toán)

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Nơi nhận:

- Các Cổ đông; (đăng trên Website);
- HĐQT; Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu VT; TL.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Khắc Du